

**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA - ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ 1
KHỐI 7 - PHÒNG: P7.1**

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	001	Lâm Hải	An	16/11/2010	7A2	
2	002	Mai Nguyễn Ngọc	An	16/01/2010	7A4	
3	003	Phùng Hoài	An	07/07/2010	7A7	
4	004	Trần Gia	An	18/01/2010	7A1	
5	005	Bồ Thế	Anh	05/03/2010	7A6	
6	006	Đào Nguyễn Lan	Anh	27/02/2010	7A8	
7	007	Đào Nguyễn Phương	Anh	29/08/2010	7A9	
8	008	Đỗ Nguyễn Phương	Anh	21/05/2010	7A7	
9	009	Hoàng Nguyễn Bảo	Anh	05/05/2010	7A3	
10	010	Lê Phương	Anh	08/09/2010	7A10	
11	011	Lương Tùng	Anh	02/01/2010	7A2	
12	012	Nguyễn Nam	Anh	22/06/2010	7A3	
13	013	Nguyễn Ngọc Lan	Anh	05/06/2010	7A8	
14	014	Nguyễn Ngọc Linh	Anh	21/02/2010	7A10	
15	015	Nguyễn Ngọc Trâm	Anh	08/01/2010	7A5	
16	016	Nguyễn Ngọc Tuyết	Anh	06/12/2010	7A1	
17	017	Nguyễn Thạch	Anh	22/03/2010	7A1	
18	018	Phan Chí	Anh	17/08/2010	7A3	
19	019	Phan Lam	Anh	27/08/2010	7A10	
20	020	Trần Hoàng Bảo	Anh	12/02/2010	7A4	
21	021	Trần Quốc	Anh	05/02/2010	7A7	
22	022	Trần Lê Ngọc	Ánh	05/11/2010	7A1	
23	023	Vũ Ngọc	Ánh	20/05/2010	7A2	

Danh sách này có 23 học sinh

Tân Bình, ngày 01 tháng 12 năm 2022
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Phạm Thị Trinh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA - ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ 1
KHỐI 7 - PHÒNG: P7.2

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	024	Mai Hoàng	Ân	20/09/2010	7A9	
2	025	Nguyễn Ảnh Vỹ	Ân	09/11/2010	7A7	
3	026	Nguyễn Hoàng Thiên	Ân	16/04/2010	7A10	
4	027	Tôn Thất Hoàng	Ân	05/01/2010	7A9	
5	028	Trần Thiên	Ân	31/08/2010	7A6	
6	029	Đào Gia	Bách	22/03/2010	7A2	
7	030	Phùng Ngọc	Bách	09/05/2010	7A2	
8	031	Đặng Gia	Bảo	18/01/2010	7A7	
9	032	Ngô Nguyễn Nguyên	Bảo	09/03/2010	7A6	
10	033	Nguyễn Lê Quốc	Bảo	18/06/2010	7A8	
11	034	Phạm Bùi Gia	Bảo	20/07/2010	7A9	
12	035	Trương Gia	Bảo	18/01/2010	7A5	
13	036	Trương Gia	Bảo	30/08/2010	7A3	
14	037	Trương Thiên	Bảo	22/04/2010	7A7	
15	038	Đan Khánh	Băng	04/07/2010	7A4	
16	039	Nguyễn Ngọc Khánh	Băng	24/12/2010	7A4	
17	040	Huỳnh Khả	Chân	20/01/2010	7A4	
18	041	Đào Ngọc Minh	Châu	31/10/2010	7A5	
19	042	Hoàng Thị Minh	Châu	01/05/2010	7A4	
20	043	Lê Vũ Minh	Châu	28/12/2010	7A4	
21	044	Nguyễn Bảo	Châu	29/11/2010	7A3	
22	045	Nguyễn Thùy	Châu	02/07/2010	7A5	
23	046	Nguyễn Trần Bảo	Châu	04/04/2010	7A4	

Danh sách này có 23 học sinh

Tân Bình, ngày 01 tháng 12 năm 2022
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Phạm Thị Trinh

**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA - ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ 1
KHỐI 7 - PHÒNG: P7.3**

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	047	Phạm Minh	Châu	27/03/2010	7A1	
2	048	Trần Ngọc Minh	Châu	28/05/2010	7A5	
3	049	Đỗ Ngọc Quế	Chi	07/11/2010	7A8	
4	050	Phùng Ngọc	Diệp	09/05/2010	7A1	
5	051	Trần Nghi	Dung	30/05/2010	7A6	
6	052	Nguyễn Quốc	Dũng	16/11/2010	7A1	
7	053	Phạm Hoàng	Dũng	02/07/2010	7A7	
8	054	Huỳnh Bảo	Duy	23/09/2010	7A8	
9	055	Lê Hoàng Bảo	Duy	08/05/2010	7A1	
10	056	Nguyễn Đăng	Duy	12/08/2010	7A10	
11	057	Trương Lê	Duy	24/06/2010	7A7	
12	058	Lương Ngọc	Duyên	30/09/2010	7A5	
13	059	Kiều Ngọc Thùy	Dương	29/05/2010	7A2	
14	060	Lê Ngọc Ánh	Dương	18/05/2010	7A7	
15	061	Võ Hoàng Thái	Dương	07/03/2010	7A2	
16	062	Chu Phú	Đạt	10/05/2010	7A1	
17	063	Phạm Minh	Đạt	14/06/2010	7A7	
18	064	Võ Thành	Đạt	19/04/2010	7A4	
19	065	Nguyễn Hải	Đăng	11/02/2010	7A1	
20	066	Nguyễn Minh Hải	Đăng	09/08/2010	7A8	
21	067	Võ Hoàng Thiên	Đăng	07/03/2010	7A2	
22	068	Vũ Khoa	Điện	11/10/2010	7A2	
23	069	Phạm Thanh	Đức	08/10/2010	7A5	

Danh sách này có 23 học sinh

Tân Bình, ngày 01 tháng 12 năm 2022
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Phạm Thị Trịnh

**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA - ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ 1
KHỐI 7 - PHÒNG: P7.4**

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	070	Vũ Minh	Đức	05/08/2010	7A5	
2	071	Trần Hồng	Gia	25/10/2010	7A4	
3	072	Nguyễn Thu	Giang	06/11/2010	7A1	
4	073	Trần Hương	Giang	07/07/2010	7A1	
5	074	Huỳnh Khánh	Hà	09/09/2010	7A7	
6	075	Lưu Mai Ngọc	Hà	31/12/2009	7A9	
7	076	Nguyễn Thu	Hà	15/02/2010	7A3	
8	077	Trần Vũ Thanh	Hải	15/01/2010	7A8	
9	078	Trương Thanh	Hải	17/07/2010	7A9	
10	079	Cao Hoàng Minh	Hằng	14/11/2010	7A2	
11	080	Trần Nguyễn Minh	Hằng	21/11/2010	7A7	
12	081	Bùi Trần Bảo	Hân	08/04/2010	7A6	
13	082	Dương Gia	Hân	28/02/2010	7A8	
14	083	Đặng Gia	Hân	12/04/2010	7A1	
15	084	Nguyễn Hoàng Gia	Hân	05/11/2010	7A6	
16	085	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	05/09/2010	7A2	
17	086	Phạm Nguyên Gia	Hân	13/09/2010	7A9	
18	087	Phạm Trúc	Hân	27/04/2010	7A4	
19	088	Tổng Phạm Gia	Hân	17/08/2010	7A6	
20	089	Trì Gia	Hân	08/04/2010	7A5	
21	090	Võ Ngọc	Hân	21/06/2010	7A1	
22	091	Nguyễn Hồng Phúc	Hậu	22/10/2010	7A3	
23	092	Nguyễn Thị Thanh	Hiền	07/04/2010	7A5	

Danh sách này có 23 học sinh

Tân Bình, ngày 01 tháng 12 năm 2022
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Phạm Thị Trinh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA - ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ 1
KHỐI 7 - PHÒNG: P7.5

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	093	Phan Cao Thanh	Hiền	08/01/2010	7A10	
2	094	Đinh Trung	Hiếu	04/01/2010	7A5	
3	095	Nguyễn Đức	Hiếu	04/04/2010	7A4	
4	096	Nguyễn Minh	Hiếu	28/01/2010	7A7	
5	097	Dương An	Hoà	09/07/2010	7A8	
6	098	Lê	Hoàn	03/04/2010	7A6	
7	099	Đỗ	Hoàng	07/02/2010	7A4	
8	100	Huỳnh Nhật	Hoàng	29/05/2010	7A8	
9	101	Nguyễn Minh	Hoàng	12/06/2010	7A10	
10	102	Nguyễn Nhật	Hoàng	10/08/2010	7A8	
11	103	Nguyễn Thiện	Hoàng	30/03/2010	7A9	
12	104	Phạm Bùi Việt	Hoàng	10/07/2010	7A3	
13	105	Trần Bá Huy	Hoàng	18/02/2010	7A7	
14	106	Huỳnh Lê Tấn	Huy	31/08/2010	7A2	
15	107	Nguyễn Phan Khánh	Huy	31/08/2010	7A3	
16	108	Nguyễn Phúc	Huy	23/12/2010	7A6	
17	109	Nguyễn Quốc	Huy	20/05/2010	7A9	
18	110	Nguyễn Quốc	Huy	26/07/2010	7A2	
19	111	Võ Trác	Huy	30/09/2010	7A5	
20	112	Bùi Thị Diệu	Huyền	19/09/2010	7A10	
21	113	Cao Nguyễn Minh	Hưng	09/11/2010	7A9	
22	114	Đặng Trọng	Hưng	12/02/2010	7A3	
23	115	Nguyễn Tuấn	Hưng	13/10/2010	7A2	

Danh sách này có 23 học sinh

Tân Bình, ngày 01 tháng 12 năm 2022
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

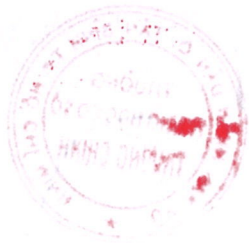


Phạm Thị Trinh

**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA - ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ 1
KHỐI 7 - PHÒNG: P7.6**

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	116	Văn Tiến	Hưng	25/11/2010	7A7	
2	117	Võ Nhật	Hưng	16/09/2010	7A3	
3	118	Lê Thanh Thúy	Hương	16/10/2010	7A8	
4	119	Phạm Thị Thiên	Hương	13/09/2010	7A9	
5	120	Trần Hoàng Ngọc	Hương	18/06/2010	7A7	
6	121	Kim Đông	Kha	22/01/2010	7A8	
7	122	Nguyễn Quang	Khải	27/01/2010	7A1	
8	123	Dương Quốc Vĩnh	Khang	29/10/2010	7A9	
9	124	Đinh Gia	Khang	11/01/2010	7A6	
10	125	Hoàng Đăng Bảo	Khang	10/08/2010	7A4	
11	126	Nguyễn Bình An	Khang	24/06/2010	7A1	
12	127	Nguyễn Minh	Khang	26/08/2010	7A6	
13	128	Nguyễn Trần Hoàng	Khang	08/05/2010	7A8	
14	129	Nguyễn Trần Nguyên	Khang	27/03/2010	7A9	
15	130	Phạm Minh	Khang	17/10/2010	7A4	
16	131	Phan Minh Duy	Khang	30/07/2010	7A5	
17	132	Hồ Trần Tuệ	Khanh	04/03/2010	7A10	
18	133	Nguyễn Song Nhã	Khanh	24/08/2010	7A8	
19	134	Trần Gia	Khanh	19/09/2010	7A7	
20	135	Lâm Hồ Kim	Khánh	05/08/2010	7A3	
21	136	Lê Nam	Khánh	05/02/2010	7A4	
22	137	Nguyễn Hoàng Kim	Khánh	29/08/2010	7A2	
23	138	Vũ Quang	Khánh	04/04/2010	7A5	

Danh sách này có 23 học sinh



Tân Bình, ngày 01 tháng 12 năm 2022
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Phạm Thị Trinh

**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA - ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ 1
KHỐI 7 - PHÒNG: P7.7**

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	139	Hồ Đắc	Khiêm	15/05/2010	7A9	
2	140	Lê Anh	Khoa	16/03/2010	7A3	
3	141	Lê Huỳnh Minh	Khoa	27/07/2010	7A9	
4	142	Mai Lê Đăng	Khoa	05/03/2010	7A1	
5	143	Tổng Anh	Khoa	27/06/2010	7A1	
6	144	Trần Đăng	Khoa	22/01/2010	7A3	
7	145	Trương Võ Đăng	Khoa	20/07/2010	7A4	
8	146	Bùi Lương Hoàng	Khôi	10/04/2010	7A6	
9	147	Đào Anh	Khôi	20/07/2010	7A6	
10	148	Đỗ Duy	Khôi	05/11/2010	7A3	
11	149	Huỳnh Đăng	Khôi	25/01/2010	7A3	
12	150	Huỳnh Nguyễn Minh	Khôi	22/11/2010	7A10	
13	151	Mai Nguyễn Minh	Khôi	11/08/2010	7A3	
14	152	Ngô Anh	Khôi	11/10/2010	7A8	
15	153	Nguyễn Đức	Khôi	28/04/2010	7A9	
16	154	Đoàn Lê Minh	Khuê	16/10/2010	7A6	
17	155	Lâm Hồ Kim	Khuyên	05/08/2010	7A3	
18	156	Phạm Trung	Kiên	07/02/2010	7A7	
19	157	Lê Gia	Kiệt	29/01/2010	7A6	
20	158	Võ Nhất Gia	Kiệt	27/06/2010	7A1	
21	159	Võ Trần Tuấn	Kiệt	29/06/2010	7A6	
22	160	Nguyễn Ngọc Thiên	Kim	16/07/2010	7A5	
23	161	Chu Nhã	Kỳ	01/07/2010	7A5	

Danh sách này có 23 học sinh

Tân Bình, ngày 01 tháng 12 năm 2022
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Phạm Thị Trinh

**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA - ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ 1
KHỐI 7 - PHÒNG: P7.8**

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	162	Quách Hải	Kỳ	03/05/2010	7A8	
2	163	Trần Đỗ Phương	Kỳ	17/04/2010	7A8	
3	164	Hoàng Khánh	Lam	18/09/2010	7A1	
4	165	Lê Bá Trúc	Lam	13/04/2010	7A1	
5	166	Phạm Hoàng Quỳnh	Lam	11/07/2010	7A5	
6	167	Cao Hoàng Ngọc	Lan	19/05/2010	7A2	
7	168	Bùi Phương	Lâm	20/01/2010	7A7	
8	169	Phạm Hải	Lâm	29/06/2010	7A10	
9	170	Trần Ngọc Quế	Lâm	28/10/2010	7A6	
10	171	Đỗ Khánh	Linh	24/05/2010	7A1	
11	172	Lê Hoàng Nhật	Linh	12/01/2010	7A6	
12	173	Lê Ngọc	Linh	12/11/2010	7A2	
13	174	Nguyễn Đặng Phương	Linh	01/04/2010	7A6	
14	175	Nguyễn Khánh	Linh	22/07/2010	7A9	
15	176	Nguyễn Ngọc Khánh	Linh	22/04/2010	7A6	
16	177	Nguyễn Ngọc Khánh	Linh	02/02/2010	7A1	
17	178	Nguyễn Thùy	Linh	07/07/2010	7A2	
18	179	Võ Ngọc Khánh	Linh	10/04/2010	7A5	
19	180	Võ Ngọc Khánh	Linh	27/07/2010	7A3	
20	181	Trịnh Nguyễn Hồng	Loan	03/01/2010	7A4	
21	182	Lê Hải	Long	09/02/2010	7A4	
22	183	Nguyễn Bảo	Long	10/12/2010	7A5	
23	184	Nguyễn Duy	Long	10/10/2010	7A8	

Danh sách này có 23 học sinh

Tân Bình, ngày 01 tháng 12 năm 2022
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Phạm Thị Trinh

**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA - ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ 1
KHỐI 7 - PHÒNG: P7.9**

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	185	Nguyễn Hoàng	Long	02/11/2010	7A2	
2	186	Nguyễn Thăng	Long	26/10/2010	7A6	
3	187	Ninh Hoàng Bảo	Long	16/10/2010	7A7	
4	188	Nguyễn Khắc	Luận	08/09/2010	7A7	
5	189	Phạm Huỳnh Trúc	Mai	05/03/2010	7A4	
6	190	Hà Phương	Mi	16/10/2010	7A8	
7	191	Bùi Quang	Minh	25/10/2010	7A5	
8	192	Đinh Nhật	Minh	26/08/2010	7A3	
9	193	Hoàng Nhật	Minh	20/03/2010	7A4	
10	194	Lương Tổng Khả	Minh	15/11/2010	7A6	
11	195	Nguyễn Hoàng	Minh	19/04/2009	7A8	
12	196	Nguyễn Hoàng	Minh	30/03/2010	7A8	
13	197	Nguyễn Khang Gia	Minh	19/03/2010	7A4	
14	198	Nguyễn Lê Phương	Minh	27/04/2010	7A1	
15	199	Nguyễn Quốc	Minh	07/10/2010	7A6	
16	200	Thái Quang	Minh	10/06/2010	7A4	
17	201	Trần Đức	Minh	08/06/2010	7A9	
18	202	Vũ Đặng Hoàng	Minh	16/08/2010	7A8	
19	203	Hà Kiều	My	11/10/2010	7A1	
20	204	Nguyễn Thảo	My	12/06/2010	7A2	
21	205	Nguyễn Lê	Na	16/09/2010	7A10	
22	206	Lưu Đình Bảo	Nam	20/09/2010	7A6	
23	207	Nguyễn Bảo	Nam	27/12/2010	7A4	

Danh sách này có 23 học sinh

Tân Bình, ngày 01 tháng 12 năm 2022
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Phạm Thị Trịnh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA - ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ 1
KHỐI 7 - PHÒNG: P7.10

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	208	Nguyễn Bảo	Nam	28/05/2010	7A2	
2	209	Phạm Ngọc	Nam	15/12/2010	7A5	
3	210	Trương Phương	Nam	15/06/2010	7A1	
4	211	Nguyễn Hoàng	Ngân	13/09/2010	7A1	
5	212	Nguyễn Khánh	Ngân	25/04/2010	7A3	
6	213	Trương Huỳnh Kim	Ngân	01/07/2010	7A6	
7	214	Lại Thanh	Nghi	18/05/2010	7A6	
8	215	Nguyễn Phương	Nghi	10/11/2010	7A6	
9	216	Phạm Ngọc Phương	Nghi	27/04/2010	7A4	
10	217	Trần Ngọc Phương	Nghi	30/03/2010	7A8	
11	218	Nguyễn Bảo	Ngọc	06/10/2010	7A4	
12	219	Nguyễn Hoàng	Ngọc	25/07/2010	7A10	
13	220	Nguyễn Trần Khánh	Ngọc	30/12/2010	7A2	
14	221	Trần Dương Thanh	Ngọc	26/01/2010	7A8	
15	222	Trần Khánh	Ngọc	13/02/2010	7A10	
16	223	Trần Nguyễn Khánh	Ngọc	28/05/2010	7A9	
17	224	Trịnh Thùy Bảo	Ngọc	29/10/2010	7A3	
18	225	Võ Hồ Khánh	Ngọc	12/12/2010	7A9	
19	226	Lý Xuân	Nguyên	15/04/2010	7A2	
20	227	Ngô Vĩnh Hoàng	Nguyên	25/10/2010	7A4	
21	228	Nguyễn Hoàng Thanh	Nguyên	10/07/2010	7A1	
22	229	Phạm Hoàng Tuệ	Nguyên	18/07/2010	7A4	
23	230	Phạm Hồ Đình	Nguyên	06/01/2010	7A6	

Danh sách này có 23 học sinh

Tân Bình, ngày 01 tháng 12 năm 2022
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Phạm Thị Trịnh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA - ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ 1
KHỐI 7 - PHÒNG: P7.11

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	231	Võ Thanh	Nguyên	10/11/2010	7A5	
2	232	Tiêu Mỹ	Nhàn	11/09/2010	7A7	
3	233	Lương Trí	Nhân	08/11/2010	7A5	
4	234	Nguyễn Minh	Nhật	10/09/2010	7A10	
5	235	Bùi Khánh	Nhật	04/09/2010	7A9	
6	236	Đỗ Phạm Thiên	Nhi	28/05/2010	7A3	
7	237	Hoàng Nguyễn Quỳnh	Nhi	21/05/2010	7A9	
8	238	Huỳnh Nguyễn Thảo	Nhi	23/01/2010	7A3	
9	239	Ngô Ngọc Thảo	Nhi	23/12/2010	7A9	
10	240	Nguyễn Ngọc Yên	Nhi	10/03/2010	7A4	
11	241	Nguyễn Thị Mỹ	Nhi	26/10/2010	7A7	
12	242	Trần Uyên	Nhu	20/07/2010	7A4	
13	243	Vũ Hoàng Thùy	Như	19/01/2009	7A8	
14	244	Phạm Thị Minh	Oa	15/10/2010	7A5	
15	245	Đinh Tấn	Phát	22/11/2010	7A9	
16	246	Nguyễn Trần	Phát	05/11/2010	7A3	
17	247	Trịnh Phi	Phi	28/10/2010	7A1	
18	248	Nguyễn Huỳnh Thiên	Phú	04/01/2010	7A10	
19	249	Phạm Bình	Phú	05/03/2010	7A7	
20	250	Đặng Vũ Bảo	Phúc	05/01/2010	7A7	
21	251	Nguyễn Trọng	Phúc	25/01/2010	7A2	
22	252	Phạm Gia	Phúc	04/10/2010	7A3	
23	253	Trần Lê Bảo	Phúc	27/03/2010	7A3	

Danh sách này có 23 học sinh

Tân Bình, ngày 01 tháng 12 năm 2022
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Phạm Thị Trinh

**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA - ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ 1
KHỐI 7 - PHÒNG: P7.12**

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	254	Trương Gia	Phúc	12/05/2010	7A3	
2	255	Đỗ Hoàn Thiên	Phước	03/01/2010	7A4	
3	256	Huỳnh Nhật	Phương	09/03/2010	7A10	
4	257	Nguyễn Hồng	Phương	14/08/2010	7A5	
5	258	Nguyễn Khánh	Phương	11/12/2010	7A8	
6	259	Nguyễn Minh	Phương	01/01/2010	7A4	
7	260	Phạm Hà	Phương	06/11/2010	7A10	
8	261	Hoàng Phú	Quang	09/11/2010	7A7	
9	262	Nguyễn Minh	Quang	07/06/2010	7A8	
10	263	Nguyễn Anh	Quân	19/08/2010	7A3	
11	264	Nguyễn Hoàng	Quân	01/04/2010	7A2	
12	265	Nguyễn Minh	Quân	22/07/2010	7A2	
13	266	Phan Anh	Quân	02/01/2010	7A10	
14	267	Nguyễn Xuân	Quyên	28/11/2010	7A5	
15	268	Lê Minh	Quyên	22/12/2010	7A7	
16	269	Lê Trần Trúc	Quỳnh	30/04/2010	7A9	
17	270	Nguyễn Bùi Tiên	San	14/04/2010	7A2	
18	271	Nguyễn Sỹ	Sang	07/04/2010	7A7	
19	272	Lê Hồ Minh	Sơn	31/08/2010	7A5	
20	273	Mai Minh	Sơn	24/04/2010	7A2	
21	274	Vĩnh Quý	Tài	31/12/2010	7A4	
22	275	Vũ Đức	Tài	28/07/2009	7A8	
23	276	Trần Duy	Tân	04/05/2010	7A4	

Danh sách này có 23 học sinh

Tân Bình, ngày 01 tháng 12 năm 2022



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Phạm Thị Trinh

**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA - ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ 1
KHỐI 7 - PHÒNG: P7.13**

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	277	Lê Phạm Đan	Thanh	16/02/2010	7A1	
2	278	Phạm Minh	Thành	15/01/2010	7A7	
3	279	Trần Xuân	Thành	17/11/2010	7A9	
4	280	Nguyễn Hoàng Thanh	Thảo	22/09/2010	7A8	
5	281	Vương Thanh	Thảo	04/12/2010	7A7	
6	282	Bùi Quốc	Thắng	30/04/2010	7A2	
7	283	Nguyễn Đức	Thắng	14/06/2010	7A9	
8	284	Hồ Tấn	Thiên	08/09/2010	7A8	
9	285	Nguyễn An	Thiên	26/08/2010	7A9	
10	286	Võ Nguyễn Nhật	Thiện	04/06/2010	7A8	
11	287	Đoàn Quốc	Thịnh	07/05/2010	7A9	
12	288	Lê Phước	Thịnh	25/11/2010	7A6	
13	289	Lê Trần Hưng	Thịnh	17/12/2010	7A2	
14	290	Lý Đậu Quốc	Thịnh	08/06/2010	7A8	
15	291	Ngô Thành	Thịnh	25/12/2010	7A9	
16	292	Quách Phúc	Thịnh	13/10/2009	7A9	
17	293	Trần Hoàng	Thịnh	03/02/2010	7A5	
18	294	Trần Khánh	Thịnh	30/08/2010	7A7	
19	295	Lê Nam	Thông	23/03/2010	7A10	
20	296	Đào Anh	Thơ	21/04/2010	7A1	
21	297	Doãn Vũ Diệu	Thu	29/10/2010	7A1	
22	298	Đoàn Trần Minh	Thuận	17/03/2010	7A8	
23	299	Phạm Quang	Thuận	11/01/2010	7A8	

Danh sách này có 23 học sinh

Tân Bình, ngày 01 tháng 12 năm 2022
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Phạm Thị Trinh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA - ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ 1
KHỐI 7 - PHÒNG: P7.14

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	300	Cao Thiên Thanh	Thủy	26/06/2010	7A10	
2	301	Bùi Thanh	Thùy	02/02/2010	7A4	
3	302	Bùi Minh	Thư	28/06/2010	7A6	
4	303	Lê Anh	Thư	19/08/2010	7A9	
5	304	Lê Phạm Đan	Thư	16/02/2010	7A2	
6	305	Ngô Anh	Thư	05/01/2010	7A8	
7	306	Nguyễn Anh	Thư	18/09/2010	7A3	
8	307	Nguyễn Hoài	Thư	22/09/2010	7A6	
9	308	Nguyễn Hoàng Yên	Thư	23/05/2010	7A1	
10	309	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Thư	17/12/2010	7A5	
11	310	Vương Ngọc Lan	Thư	09/04/2010	7A9	
12	311	Đỗ Phạm Mai	Thy	10/03/2010	7A10	
13	312	Nguyễn Anh	Thy	17/03/2010	7A5	
14	313	Nguyễn Bảo	Thy	27/06/2010	7A7	
15	314	Trương Bảo	Thy	07/06/2010	7A3	
16	315	Lê Thảo	Tiên	08/03/2010	7A3	
17	316	Nguyễn Quyết	Tiến	26/01/2010	7A9	
18	317	Lê Công	Tính	03/03/2010	7A10	
19	318	Hồ Phước	Toàn	16/11/2010	7A7	
20	319	Nguyễn Hữu	Toàn	25/06/2010	7A6	
21	320	Nguyễn Sanh Thanh	Toàn	23/08/2010	7A5	
22	321	Nguyễn Vũ Đức	Toàn	15/03/2010	7A6	
23	322	Phan Chí	Toàn	25/03/2010	7A2	

Danh sách này có 23 học sinh

Tân Bình, ngày 01 tháng 12 năm 2022
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Phạm Thị Trinh

**DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA - ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ 1
KHỐI 7 - PHÒNG: P7.15**

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	323	Danh Thị Thùy	Trang	08/10/2010	7A9	
2	324	Mai Phan Hoàn	Trang	14/12/2010	7A3	
3	325	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	10/10/2008	7A9	
4	326	Trần Ngọc Bảo	Trân	20/04/2010	7A2	
5	327	Dương Minh	Trí	10/02/2010	7A4	
6	328	Đặng Châu Minh	Trí	15/05/2010	7A6	
7	329	Nguyễn Ngọc Đức	Trí	14/09/2010	7A9	
8	330	Trần Đức	Trí	07/05/2010	7A10	
9	331	Võ Hữu	Trí	22/06/2010	7A4	
10	332	Đỗ Minh	Triết	06/03/2010	7A5	
11	333	Nguyễn Minh	Triết	30/07/2010	7A6	
12	334	Nguyễn Minh	Triết	14/09/2010	7A10	
13	335	Phan Duy	Trọng	08/09/2010	7A2	
14	336	Phan Vũ Phương	Trúc	06/12/2010	7A1	
15	337	Lê Trần Nam	Trung	09/05/2010	7A9	
16	338	Phạm Đức	Trung	20/06/2010	7A8	
17	339	Lâm Thiên	Trường	22/02/2010	7A3	
18	340	Hà Quang	Tú	27/11/2010	7A3	
19	341	Nguyễn Ảnh	Tú	15/04/2010	7A5	
20	342	Nguyễn Lưu Ngọc	Tú	06/06/2010	7A3	
21	343	Hà Trần Anh	Tuấn	26/10/2010	7A6	
22	344	Lê Thế	Tuấn	19/07/2010	7A7	

Danh sách này có 22 học sinh

Tân Bình, ngày 01 tháng 12 năm 2022
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Phạm Thị Trịnh

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA - ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ 1
KHỐI 7 - PHÒNG: P7.16

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	345	Mai Quốc	Tuấn	16/05/2010	7A5	
2	346	Nguyễn Anh	Tuấn	11/12/2010	7A3	
3	347	Nguyễn Lê Anh	Tuấn	31/10/2010	7A7	
4	348	Lê Nguyễn Thanh	Tuyền	26/06/2010	7A5	
5	349	Lê Thị Thanh	Tuyền	14/04/2010	7A5	
6	350	Nguyễn Ngân	Tuyền	17/01/2010	7A1	
7	351	Trần Thị Kim	Tuyền	09/12/2010	7A7	
8	352	Lương Kiến	Tường	23/12/2010	7A7	
9	353	Lê Gia	Uyên	11/10/2010	7A6	
10	354	Nguyễn Võ Thu	Uyên	08/08/2010	7A1	
11	355	Trương Bảo	Uyên	21/08/2010	7A5	
12	356	Vũ Ngọc Phương	Uyên	24/11/2010	7A6	
13	357	Võ Thủy	Vân	27/02/2010	7A1	
14	358	Nguyễn Đình Quang	Vinh	10/07/2010	7A3	
15	359	Phạm Hoàng	Vũ	22/09/2010	7A10	
16	360	Trịnh Anh	Vũ	28/05/2010	7A4	
17	361	Nguyễn Viết	Vương	10/03/2010	7A2	
18	362	Nguyễn Minh Khánh	Vy	23/12/2010	7A1	
19	363	Nguyễn Ngọc Khánh	Vy	22/07/2010	7A2	
20	364	Võ Ngọc Tường	Vy	22/03/2010	7A9	
21	365	Trần Ngọc Khả	Vỹ	23/02/2010	7A8	
22	366	Nguyễn Ngọc Hải	Yến	05/04/2010	7A3	

Danh sách này có 22 học sinh

Tân Bình, ngày 01 tháng 12 năm 2022
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Phạm Thị Trinh